Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng nhà kho Quán Ven Đường

1928 THANG 11 NGAY 24
Năm mậu thìn tháng 10 ngày 13
Xuất bản thứ ba, thứ năm, thứ bảy
Mua báo phải trả tiền trước
Báo-quán, Tòa-soạn và Sở tiếp lời rao
đường Lagrandière, số 72
Giây thép nói : 696.
SAIGON

ĐƯỐC NHÀ NAM

TƯ TƯỞNG XÃ-HỘI

Chế độ xã-hội sở dĩ thành lập, cốt nhờ tư tưởng của loài người. Song tư tưởng mỗi người mỗi khác, vậy phải bỏ hết tư tưởng riêng, hợp làm một tư tưởng chung, thì tư tưởng xã-hội mới phát sanh ra được. Khi chế độ xã-hội đã phát sanh ra, mới biết rõ lòng muốn của loài người là thế nào.

Chẳng những thế, khi chế độ đã cũ kỹ đi rồi, không thích hợp nữa, loài người bị nhiều điều áp bức, thế không chịu nổi, lại muốn thay đổi đi. Xem như các tư tưởng của xã-hội phát sanh ra, đủ biết tư tưởng của loài người to lớn biết dường nào!

Loài người bị bó buộc ở dưới chế độ lâu năm, thì bao nhiêu tinh thần hồn phách đều bị chế độ áp bức cả. Song tư tưởng loài người cũng phá bỏ được chế độ đi, mà cầu lại sự sinh tồn, là cốt nơi cái sức tư tưởng mà thôi.

Vậy tư tưởng là một cái năng lực rất mạnh của loài người, dầu chế độ có cũ kỹ nặng nề thế mấy, tư tưởng cũng có thể đánh tan đi được.

Những bọn đã tâm thường muốn lợi dụng chế độ, để tiêu diệt tư tưởng của loài người, song tâm tánh loài người là một vật rất thiêng, khi yên yên lặng, như ngủ như mê, khi động động vang, như sấm như chớp, chúng nó đem lòng lợi dụng, chẳng qua uổng công vô ích mà thôi.

Tâm tánh người ta không thể lấy tâm con mắt mà trông thấy được, khi phát ở một người, tức là nhơn cách của một người, khi phát ở đoàn thể, tức là ý thức chung của một đoàn thể. Ở trong xã-hội, chủ nghĩa mỗi người và chủ nghĩa xã-hội đều có quan hệ cùng nhau, bởi vì chủ nghĩa mỗi người, cốt để mở đường đem lối cho loài người mà chủ nghĩa xã-hội tức là để thực tình bình vực cho loài người vậy.

Có kẻ nói rằng : « Loài người sanh ra ai cũng như ai, lại phải thức tỉnh làm gì ? » Nói như thế là lầm. Tâm tánh người ta không thể thấy được, vì không thấy được, cho nên nhiều khi như ngủ như say ; vả chăng ở dưới một chế độ, thường không biết chế độ hay dở thế nào, chỉ có cái lòng phục tùng quen, cái tánh nô-lệ quen, nếu không ai thức tỉnh dậy, khi nào cho cảm biết được.

Khi họ đã cảm biết rồi, thì bao nhiêu chế độ bất bình bất công ở trong xã-hội, họ đều muốn thay đổi đi, ấy là do tư tưởng mà hiện ra thực hành vậy. Xem như cuộc độc lập nước Mỹ, cuộc cách mạng nước Pháp, và chủ nghĩa xã-hội đời nay, đều do tư tưởng xã-hội mà gầy dựng ra cả. Thế thì tâm tánh của loài người, nếu không ai thức tỉnh dậy, làm sao cho được.

Nhưng mà tư tưởng bắt đầu khởi tự một hai người, dần dần mới khắp cả xã-hội ; mà thường thường nhiều người cho một hai người ấy là một bọn người điên. Bởi vì dư luận trong xã-hội, thường lấy một số ít người làm tai mắt, mà nay một hai người muốn phá đổ chế độ của bọn ấy đi, thế thì bọn ấy gọi là người điên phải rồi.

Nhưng ta xét kỹ, thì một hai người đó, chính làm chuông trống thức tỉnh cho loài người và để đổi thay xã hội lại.

Một xã hội ở dưới chế độ hư hèn bó buộc, lại bị một số ít người ngăn trở sự tiến hóa đi, thì cái xã-hội ấy ta xin gọi là xã-hội hủ, mà một số ít người ngăn trở đó, ta xin bảo là một bọn người điên. Nay một hai người biết bịnh tình xã-hội, muốn tìm phương cứu chữa lại, thế thì một hai người đó, ta xin bảo là thầy thuốc hay. Đương buổi xã-hội ngửa nghiêng, lòng người lo sợ, mà một hai người dám kêu gào bỏ bết, để thức tỉnh cho loài người, dầu công việc khó khăn thế nào, nhưng chủ-nghĩa đã quang minh, thì lòng người tất phải xu phụ, làm sao cũng đạt tới mục đích được.

Loài người ta ơi! Xã-hội là xã-hội của loài người ta đó, chúng ta nên thức tỉnh dậy, nếu không được tự do, chẳng thà chết quách cho xong.

Xem thế thì tư tưởng xã-hội vẫn là một cái tiếng lạ cho hồi sơ sinh, mà thật là hạnh phúc cho cả đời sau, một hai người mở miệng hao hơi, mà cả loài người được cùng nhau chung hưởng. Khi tư tưởng mới phát sanh ra, vẫn không dùng võ lực oai quyền gì, song chỉ dùng cái sức và cái quyền của một mình, để thực tình sự chơn chánh cho cả loài người mà thôi. Thế thì cái sức ấy là sức của loài người, cái quyền ấy là quyền của loài người, chính tự trong lòng phát sanh ra, chẳng không phải từ đâu đem đến.

Cho nên đã làm loài người, thì phải biết rõ ý nghĩa loài người là thế nào ; phải hết lòng mình để phát khởi ra cái sức cái quyền chân chánh của loài người, chớ võ lực và oai quyền của một số ít người, chẳng qua là đồ giả dối mà thôi.

Võ-lực và oai quyền chỉ lừa được loài người trong một thời gian. Nếu lấy cái sức cái quyền của loài người mà chống cự lại, thì khác gì như bão bể mãng, chưa khởi sự đánh mà thua được đã biết rõ ràng.

Kia những bọn còn phải dùng võ lực oai quyền để áp bức loài người, chắc trong lòng còn có lo sợ hãi hùng, chưa gọi là có tư tưởng chân chánh loài người được. Những bọn có tư tưởng chân chánh của loài người, mới có thể gọi được loài người. Đã là loài người cùng nhau, thì còn có lo sợ gì, và dùng oai quyền võ lực làm gì nữa.

Kia chế độ hiện thời đều dùng oai quyền võ lực để mà áp bức nhơn dân, nếu chế độ mà cần thiết cho loài người, tất không phải dùng võ lực và oai quyền. Xem thế, thì những chế độ cũ không hợp với sự tiến hóa của loài người nữa.

Chủ nghĩa xã-hội là cốt đánh đổ những chế độ cũ kỹ đi, thay một chế độ mới mẻ, để thích hợp sự nhu yếu cho loài người vậy.

Khi chủ nghĩa xã-hội phát sanh ra, lại có nhiều chủ-nghĩa khác đem lòng phản đối, cho nên những nhà theo về chủ-nghĩa xã-hội phải dùng oai quyền võ lực đánh đổ các chủ nghĩa khác, để đạt mục đích của mình. Thế thì loài người muốn được hoàn toàn sung sướng, tất phải trải qua một cuộc rất đau đớn, rất đắng cay, mới có thể đạt tới được.

HOA-LÂM.

Ông Hội-đồng quản hạt Lê-quang-Liêm kêu nài cho dân

Bổn-báo vừa tiếp đặng tin của quan cựu Đốc-phủ sứ kiêm hội viên quản hạt Lê-quang Liêm cho hay rằng ông mới gởi điện tín ở Rạch-giá lên cho quan Thống đốc Nam-kỳ như sau này :

« Nhân vì dân hiện làm chủ các « sở đất ở Thạnh-hòa và Tân-hiệp, « dựa theo bờ kinh Bassac — Rạch-« sỏi, kêu nài đông lắm, nên tôi xin « quan lớn dinh vụ phát mãi đất « ngày 26 tháng 11 tây ấy lại, để « phái « hội khám xét đất » về « tại nơi mà quan soát lại lần nữa.

« Tôi bởi trông cậy đức công bình « của ngài, nên xin ngài để lòng « thâu nhận lời yêu cầu của tôi đây « là chỉ muốn sao cho chánh-phủ rõ « thấu chân lý và công lý để khỏi « cái dại họa như ở vụ Phong-Thạnh « vậy. »

Đ.N.N. rất cảm ơn quan lớn Lê và rất mừng cho dân nghèo ở hai thôn Thạnh-hòa và Tân-hiệp.

Đ. N. N.

Hễ ta nghe ai nói xấu cho người, thì ta nên hỏi bằng có ngay : Kẻ nói xấu ít khi có bằng, vậy phải xấu hổ.

M. MARION

Đ. N. N. ĐỐI VỚI LAO NÔNG

TRANH GIÀNH RUỘNG ĐẤT

Trong mấy số báo trước chúng tôi đã có đăng bài về những vụ tranh giành ruộng đất. Đ. N. N. đã có thế mặt cho dân nghèo mà kêu nài cùng Chánh-phủ.

Nay chúng tôi muốn giải rõ tình cảnh nguy khốn của dân và tỏ điều tồi tệ của chánh-trị.

Xét kỹ thì sự tranh giành không phải mới xảy ra. Tranh giành điền-thổ là vì có điền-thổ trước, là vì mấy năm về sau đây Chánh-phủ có đào nhiều kinh mới.

Kỳ thật thì từ người Pháp sang cai-trị nước ta thì đã có sự tranh giành dữ dội.

Tranh quan tước, tranh chức trung-thần với « mẫu-quốc », tranh kiêm-bài, v. v.

Giành của cải trong gia-quyến (bởi Pháp-luật thay đổi). Giành địa-vị trong xã-hội (vì là có xã-hội mới nữa Pháp nữa Nam).

Còn kẻ làm chủ thì tranh giành « mối » ngon (làm quan thì kiếm thế đi trấn tỉnh giàu có);

Đã biết rằng ở xứ thuộc-địa, tranh giành là lẽ cố nhiên, song cũng nên biết trong những vụ tranh giành lối ở tại nơi ai?

Chánh-phủ thường nói lo cho dân mà có khi nào Chánh-phủ biết đến cảnh khổ của dân đâu!

(Tòa kiểm duyệt bỏ)

Cha nghèo, con cũng nghèo, cháu lại nghèo hơn!

Dân là tôi con của làng và nhà giàu ; làng và nhà giàu là tôi con của Cai-tổng và Chủ-quận; Cai-tổng và Chủ quận là tôi con của quan Chủ-tỉnh ; quan Chủ-tỉnh...

Chung cuộc thì dân là tôi con của cả hạng người.

Đã là phận tôi con mà có oan ức thì biết tỏ cùng ai! Tỏ với chủ, chủ đánh đòn. Muốn tỏ với người thế mặt (đại-biểu) thì không mấy khi gặp mặt quan lớn! Còn tỏ với Chánh-phủ.

Vì thế mà chúng tôi dám quyết rằng trong một ngàn vụ dân nghèo chống cự hoặc với làng hoặc với nhà giàu, thì trong 999 vụ dân được phần phải vì là dân bị áp bức.

Như trong vụ tranh giành ruộng đất ở Rachgiá lối ở tại Chánh-Phủ cả.

Chánh-Phủ chẳn biết dân nghèo đều là dốt nát không biết chữ có đâu mà thạo luật. (Tòa kiểm duyệt bỏ) ; hễ có xảy ra việc chi với dân thì Chánh phủ nhắc nào là Nghị định, nào là Pháp luật... Dân có biết nghị định và pháp luật là con thú quái gì đâu?

Dân thấy Nhà nước đào kinh, dân nói nhà nước thương dân (!?) dân cất nhà theo mé kinh ; dân khai phá đất làm ăn : dân vui mừng, tưởng là từ đây khỏi sự đói khát.

Ô hô! Một vài năm khi mừng vừa qua, có người lại nói với dân rằng : mầy phải làm giấy tờ, tao đã mua đất mầy rồi, nhà nước bán cho tao rồi.

— Ai bán cho ông? Tôi ở đây mấy năm nay khai phá rừng hoang mới được làm chủ miếng đất nầy.

— Giấy mua đất đây nè, mầy không bằng lòng tao đuổi mầy đi, còn mầy cượng tao kêu chúng đánh mầy.

Ôi! Lưng chai, mấy năm! Bao nhiêu công lực, nay phải dỡ nhà đi! Bán vợ đợ con!

Đất thì nhiều mà họa-đồ đo được có một ít phần. Một người dân choán một khoảnh. Còn điền-chủ xin khẩn 300 mẫu rồi thỉnh thoảng choán đến 500, 1000 mẫu là vì không ranh rấp chi hết, choán trùm qua đất dân nghèo.

Dân tức mình giành lại. Ông nhà giàu dẫn đến vài trăm quân côn-đồ đặng chém lộn với dân ; dân nhịn thì mất đất ; cự thì cự không lại ; kiện tới Tòa, Tòa nói rằng đất còn của Nhà-nước nên không xử được.

Trong lúc đó ông nhà giàu hoặc choán đất, hoặc thâu lúa ruộng.

Dân không bằng lòng đi nữa thì làm đơn kêu nài với quan chủ tỉnh. Quan chủ tỉnh phú cho Thầy Cai xét. Thầy Cai với làng xét sao không biết mà rốt cuộc thì dân thất.

Mà dân vẫn thất luôn vậy ; không bao giờ được việc gì!

Dân không chịu thua kêu nài nữa thì chánh-phủ rất thương dân phát mãi đất tranh giành đó!

Phát mãi rồi thì ai làm chủ không biết, chỉ thấy dân trăm tác ngàn giận, dỡ nhà, cuốn gói, xuống xuồng bơi đi xứ khác làm ăn nữa. Rồi bị như vậy nữa!

Đó là cảnh khổ của dân mà là cảnh vui của nhà giàu (Tòa kiểm duyệt bỏ)

Tiện đây chúng tôi xin nhắc lại với bạn độc giả rằng trước kia trong chương trình chúng tôi có nói : những dân nghèo và những người có thế đều là bạn của Đ. N. N.

Đây là một cái chứng rõ ràng chúng tôi không quên lời nói vậy.

Chúng tôi cũng biết rằng nếu một mực theo tôn chỉ thì cả xã-hội Việt Nam phản đối chúng tôi, chớ không phải một hai ông nhà giàu mà thôi.

Thà vậy mà lương tâm được yên!

Sống cũng vì chủ nghĩa mà thác cũng vì chủ nghĩa

TRẦN-VĂN-ÂN

VỤ PHÁT MÃI ĐẤT THẠNH-HÒA VÀ TÂN-HIỆP (Rạch giá)

Vừa cho máy in chạy chúng tôi được tin rằng « Hội phái viên xét đất » có mời ông Nghị-viên Nguyễn-văn-Được đến cho hay rằng Quan Thống-đốc Nam-kỳ ưu nhứt định ngày 26 tháng 11 tây phát mãi đất ấy.

THỜI SỰ

PHANTHIẾT

Án mạng bí mật

Đêm 8 tháng 11 nầy, người lãnh biện tên là Tư Đức người ở Dầu-giây đi bộ với người anh em bạn tên Ba Bủng từ cây số 31 ra đến ga Dầu-giây đặng ngủ lại đó mà chờ xe Saigon đến đặng đi Phan-thiết. Đến ga, Ba Bủng lên xe đi Biênhòa, còn Tư Đức ngủ lại ga.

Sáng ngày, người ta thấy có một vũng máu ở chỗ Tư Đức nằm hồi hôm. Còn Tư Đức đi đâu vắn. Thấy máu nên sanh nghi, người ta bèn đi kiếm khắp nơi mới gặp thây Tư Đức nằm trong một cái vườn cao-su, mặt sưng, và nơi cổ có cái vết bầm đó.

Quan thầy ở Biên-hòa đến mổ tử-thi mà khám thời nói rằng có ai làm nghẹt họng nên máu làm cho trái tim nở lớn ra.

Bữa đêm 8 tây, có 2 người tây làm sở cao-su, nghe có tiếng người ta la lối, nhưng hai người tưởng rằng ai rầy lộn, nên bỏ qua.

Có lẽ vì đứa nào thấy Tư Đức có bạc trong mình nên giết chết mà đoạt của rồi kéo cái thây ở trong vườn cao-su cho biệt tích.

Nghe nói người anh em của Tư Đức là M. Đỗ nhiên Kỳ ở làng Trinh-tường, tỉnh Phan-thiết đưa đơn kiện người nào giết Tư Đức.

Bổn-báo xin quan Biện-lý lấy lẽ công bình và lấy lòng sốt sắng mà tra cho ra vụ án mạng bí mật nầy, để trị tội đứa sát nhơn.

Lời yêu-cầu chánh-phủ

Bổn-báo có nhận được lá đơn của một bọn nông-phu ở miệt kinh Rach-Soi, cậy bổn-báo nhắc quan Thống-Đốc Namkỳ rằng : trong lúc nhóm Hội-đồng Quản-Hạt, Chánh-phủ có lời hứa sẽ nghiên-cứu theo pháp-luật tình trạng mấy miếng đất của bọn ấy đã trồng-tỉa khai-phá hai bên kinh. Vì chúng-nó đến chiếm-cứ đất đó lâu năm rồi.

Trước khi giao giá bán đất, chánh-phủ cũng nên lưu-ý về vụ ấy, ngỏ sau khỏi sanh ra như vụ đất của Antoine Giàu ở Giađinh, Hương-Chánh Luông ở Phong-Thạnh, v..v....

Ngoài sự quan-hệ về luân-lý và chánh-trị, chúng tôi thiết-tưởng rằng : món lợi của sở kho-bạc cũng là đợi đến mùa hoa-vụ, khi ấy mới được phần đông trong chúng dân dự vào cuộc đấu giá.

Đ. N. N.

Ảnh của lao-dân khai phá đất làng Thạnh-Hòa và Tân-Hiệp (Rạchgiá).

XEM QUA CÁC BÁO

Hội-đồng Dân-biểu

Sáng hôm nay là ngày khai Hội đồng Dân-biểu.

Hội-đồng họp ở đâu?

Theo lệ thường-niên, Dân-biểu không có viện riêng, phải mượn nhà Nhạc tây để họp bàn mọi việc có quan-hệ tới sinh-mệnh của quốc-dân Annam.

Một hàng lính khố xanh dàn trước mặt, cờ tam tài mới dẹp phất phới trước hồ xanh. Người qua lại ít người dừng coi, có lẽ biết nhà Nhạc bữa nay họp việc nước, chớ không phải họp cuộc chơi phiên hay cuộc nhảy đầm. Ra vào có các quan tây, lối thiết các ông cố thắc sợi kim-tòng.

Quan Thống-sứ đã đến! Ngoài lính bồng súng, trong lính nổi kèn.

Im! Quan Thống đọc diễn-văn. Bài diễn-văn dài, dài đến hơn mười trang giấy. — Ngài hiểu không? — Thưa rằng không — Đợi bản dịch.

Kẻng! Kẻng!.. con tàu xe điện nó rầm qua, thế là hết nghe với ngóng!

Thưa các ngài, bản dịch đây. Các ông nghị ngồi xa nghe nghênh-ngáng, chạy lại gần người đọc bản-dịch. Các ông nầy ra dáng lưu tâm đến việc trong viện lắm.

Cộp! Cộp! Kia ông Hàn, bây giờ mới tới. Kia quan Hồng nữa kìa.

Chiếc ô đen, cái cặp da, ông Nghị nay mi mắt còn nặng, đôi mươi sáng sặt công mười giờ hơn mới tất tả tìm chiếc ghế ngồi. Chưa đặt người xong, mắt đã chơn chơn lần chỗ điền-đàm.

— Thưa các ngài, tôi xin kết luận... Được, nghe chỗ nói tóm cũng như cả bài.

Bốp! Bốp! tiếng vỗ tay có lẽ làm lắm ông «ngày ngất» đến phải giựt mình.

Các quan tây chỉ chỏ... ai? Chắc ai ngủ gục đây ; phải rồi, một ông nghị trẻ với một ông nghị già (?) gục lên gục xuống đây mà...

Nay trên sân khấu lại nghe đổi khác, một giọng không sang sảng mà ồ ề Ông Nghị-trưởng. Ông Nghị-trưởng áo gấm làm bài ngà, mũ đay trong chừng trực lắm. Ông Nghị-trưởng rút «phực» cái mảnh giấy trong túi, ưỡn ngực lấy hơi, đọc bài diễn-văn mở đầu cảm tạ các quan tây.

Lại kẻng! kẻng! cái xe điện nó lại lượn qua. Chả nghe rõ ông Trưởng đọc những gì.

Lại vỗ tay.

Ông Trưởng ngồi xuống, ông Phó đứng lên, đi ra, lên mục kính, lại đọc một hai chữ Pháp! tiếng đọc với lời đọc của ông phó nghe rõ quá, vì thong thả quá.

Các quan tây lại chỉ chỏ, có quan đứng giậy trông. Trông gì? Trông một ông Nghị nữa mới thui thủi đến lúc viện sắp về.

Ông Phạm Quỳnh nói truyện với quan tây bên cạnh, ông nói gì? Nói gì, mà ông cười đỏ cả mặt, quan tây vuốt râu hàm. Lại ông Nghị ngồi gục chớ gì.

Vỗ tay lần cuối cùng.

Các quan đứng giậy.

Ông nghị viên ra về.

Thế là Viện làm xong việc hàng Hội-đồng 8 Octobre.

Mai đây Viện bàn việc nước. Các nhà Báo hết ơn đặt cách được vào nhà Nhạc-tây.

— Mai ông đến, một ông nghị mới ông Phạm huy-Lục.

— Mai cho đến cũng chẳng đến. Đến không phải phép, các ông lại mời tôi ra. Ông Lục vừa nói vừa ra giọng cười.

Ông Lục cũng tôi mất người bàn giấy vậy.

Trích trong : Hà-Thành Ngọ-Báo

GIÁ TIỀN MUA BÁO :

Một năm. .	8 $ 00
Sáu tháng.	5 00
Ba tháng. .	3 . 00
Mỗi số. .	0 . 05

Mua báo, rao báo và bài lai-cảo xin gửi cho ông :
DƯƠNG-VĂN-GIÁO,
Tổng-lý Đ. N. N.
72, Lagrandière, SAIGON

ĐƯỚC NHÀ NAM

CẢM TƯỞNG

Đối với lễ đình chiến

11 Novembre

Lễ đình chiến! Ngày nầy là ngày thần tự do, thần công lý thắng quỉ cường quyền, thắng ma chuyên chế! Ngày nầy là ngày Đức quốc đã bỏ tay bái phục liệt-cường cùng Pháp-quốc.

Ngày đó mình cũng đi coi. Coi, không phải coi đèn, coi đuốc : coi không phải coi hát bóng cải lương, mà cách mình đi coi có khác hơn thiên hạ một chút, nhưng cũng là đi coi hát cả.

Giữa đường thì ông già, con nít dân ông, dân bà, lũ năm, lũ ba, nao nao, nức nức, ý tưởng không biết ra sao, nhưng ngoài mặt thì hớn hở tươi cười, có vẻ hân hoan lắm.

Trên xe, dưới bộ, nào là công tử cong tôn nón nỉ giày đen, nào là công nữ công nương, mặt hoa má phấn áo quần loè loẹt, dầy đương, chật xa, thật là ngựa xe như nước, áo quần như nêm.

Được một lúc, chừng tám giờ rưỡi, kèn, trống, âm nhạc đánh thổi rầm rầm, một toán binh đang cộ đi tới đường Norodom ; đi trước thì có đội binh kỵ mã đánh trống, thổi kèn, đen đen, trắng trắng, xen lẫn cùng nhau, mình cỡ dồm mà mà chẳng thấy sắc vàng đâu cả. Đi sau thì thấy sắc vàng là sắc vàng ; người không cỡ, kẻ gầy bẩn, mèo mặt, nhăn mày, ra chịu đau đớn, khổ một lắm.

Mình hồi tưởng lại, mươi mấy năm về trước, đương lúc con Âu chiến, vàng, trắng đỏ, đen, xen lẫn cùng nhau, một dạ, một lòng, quyết chí hi-sinh, máu chảy thành sông, thây nằm chất đất. Trong khi hi sinh mỗi người có một quan-niệm đối với cuộc thành công tuy có khác nhau, nhưng xét cho kỹ thì không có xa nhau gì mấy. Vô sản các nước Đế quốc thì mong sao cho chống thành công để hưởng một đôi chút hạnh phúc cho bỏ những ngày mưa đạn rừng tên.

Các dân tộc bị áp bức thì hi sinh để mong cho tổ quốc có ngày tự trị. Việt Nam ta mấy triệu anh em, lìa nhà, bỏ cửa, lìa vợ, bỏ con, vượt biển sang « Mẫu quốc » hi sinh tánh mạng còn con để mưu đồ hạnh phúc cho hai mươi lăm triệu đồng bào trong cơn mưa sầu, gió thảm.

Người đi thì vậy, người nhà cũng chẳng ngồi yên. Mình có nhớ lúc mình còn học lớp tư, lớp ba ở trường Pháp-Việt thì thấy dọc đường, xó chợ, đâu đâu cũng thấy vẽ một con rồng phun lửa, dưới có mấy câu của Phạm thượng Chí tiên sinh, một nhà « đại chí sĩ Việt-Nam » !

Rồng Nam phun lửa, đánh đổ Đức-tặc.

Ôi hỡi đồng bào! Nên kíp mua quốc trái, một mai Đại Pháp thắng trận Việt-Nam ta ắt có phần »

Nghe những câu kích-thích như vậy, ai cũng nô nức đi mua. Đến khi Âu chiến đã xong, dân nước nào, trả về nước đó. Zéro lại vẫn hoàn Zéro.

(Toà kiểm duyệt bỏ)

TÙNG TRAI

Phòng ngừa kinh thành Paris

XÁY NỘI BIẾN

Điện tín A. R. I. P. ngày 20 tháng 11 tây năm 1928.

Giữa Hội đồng thành phố Paris trong buổi nhóm bàn về « plan Z » là cách điều khiển binh giữ cho thành phố được yên ổn khi nào có xảy ra nội loạn, viên quản đốc sở tuần thành tuyên bố rằng đã lo liệu phương pháp cho dân cư khỏi rối rắm. Nhưng mà Hội đồng đầu phiếu (35 phiếu thuận, 10 phiếu không thuận) xin viên quản đốc sở tuần thành yêu cầu chánh-phủ giao quyền trừng trị một cách nghiêm ngặt những khi nội biến xảy ra, và xin cho đạo binh lưu thủ tại kinh thành bao giờ cũng đủ số lính cho khỏi lo ngại nào động.

Thoạt nghe ai cũng lấy làm lạ, tại làm sao Hội đồng thành phố Paris phải tính trước lo xa như vậy?

Hơn tháng trước có một tờ báo cho hay rằng đảng cộng sản âm mưu công phá thành Paris và đảng tôn những người làm đầu vụ nầy, công chúng tuy cho chuyện ấy là một chuyện vu vơ, nhưng chẳng khỏi lo ngại, muốn biết chánh-phủ có liệu định phương pháp phòng ngừa chăng. Bởi vậy nay mới nói đến « plan Z » là cách giản binh lập trận để bảo an kinh thành.

Lý đương nhiên binh đến tướng ngăn. Cớ sao Hội đồng thành phố phải bàn luận vấn đề nầy? Là vì theo luật pháp, binh lính dùng để đương cự với giặc ngoài, còn dẹp nội loạn là phần việc của sở tuần thành. Nếu không có lịnh riêng thì khi nào nội biến xảy ra, binh lính chỉ giữ dinh đức Giám Quốc và các tòa thượng thơ với các công thự mà thôi. Kinh thành vũ tay kẻ phản loạn thâu đoạt rồi, chứng đó các võ tướng mới điều khiển binh lính chính tiễu. Trong khoản kinh thành thất thủ rồi thâu đoạt lại, nhơn dân chắc là phải chịu lắm nỗi khốn khổ. Bởi vậy nghị viên thành phố là người thay mặt cho dân phải lo xa tính trước cho dân sự được an cư lạc nghiệp.

Đối với một lời đồn huyễn như vậy, Chánh-phủ và dân tâm kinh động nên phải liệu trước phương pháp dụng binh (gọi là plan Z), còn nghị viên thành phố lãnh trách nhiệm đại biểu của dân, phải làm phận sự. Và e dân Pháp cư ngụ tại thuộc địa và các nước ngoài lo sợ, nên sở A. R. I. P. mới tư điện tín khắp mọi nơi.

Thầy giáo đánh học trò

Cái tình cảnh của thầy giáo annam mình, nói đến mà buồn! Làm việc thời lao nhọc tâm trí mà lương bổng thời ít ỏi, thiên hạ không ai kính nể!

Trên chánh-phủ không hết lòng bảo bọc, dưới quốc dân lãnh đạm, bơ thờ.

Vì có làm thầy giáo thời biết.

Người viết bài nầy, trước cũng có làm thầy giáo, nên hiểu rõ tình cảnh của các vị giáo viên.

Mà mấy thầy giáo dạy trường làng còn khổ hơn nữa.

Ở trong làng thời an lương của làng, nên có nhiều chỗ hương chức làng ý « *minh cho thầy ăn lương* », nên có khi thị thầy giáo.

Thầy nào mềm mỏng, nhỏ nhẹ, thời họ lước qua, còn thầy nào chống chọi lại thời họ « *làm khó* », nhiều bề lắm.

Trong làng thời có con cháu của hương chức đi học. Nếu thầy giáo mà bị làng ghét, thời đối với con cháu hương chức học tại trường cũng không ra cái gì.

Nếu học trò ấy lỗi lầm, biếng nhác, thầy có la, phạt, thời nó về mét láo lại với cha mẹ, tức thì cha mẹ làm đơn đi kiện thầy giáo!

Không phải tôi bênh mấy thầy giáo, mà bênh hương chức làng. Coi như bài tôi viết về hội tề thì rõ lòng tôi.

Tôi cũng biết rằng có nhiều thầy nóng nảy. Mỗi khi học trò có lầm lỗi, mấy thầy không lấy lòng nhơn ái mà chấm chế cho nó, không nghĩ rằng vì nó dại dốt hơn mình nên nó mới lầm lỗi, mà họ lại đánh đập rất nặng tay.

Không phải đánh nhiều, mà học trò *sợ* mình và ráng học; nên khuyên dạy là hơn.

Thường thường thầy giáo ở trong làng hay bị hương chức hội tề ăn hiếp.

Cũng có chỗ thầy giáo được hương chức kính trọng. Vì sự giáo huấn của đoàn hậu tấn nước nhà, hương chức nên đối đãi một cách thuận hòa với mấy thầy đủ tư cách đứng đắn, có đủ tài dạy học trò, để cho mấy thầy vui lòng, phần chí mà làm việc bổn phận. Còn đối với thầy nào không giữ trách nhậm, và đánh học trò một cách quá đáng, mà cái sự đánh đập ấy có thể hại cho thân thể và trí khôn của học trò, thời hương chức có thể lấy « *đã bằng cớ* » mà kiện thầy giáo ấy được.

Còn như thầy giáo có vì tôn phận và vì học trò trắc nết, lâu lâu quất ít roi, hay là bạc tai chút đỉnh cũng không nên lấy làm đau đớn mà kiện cáo nhau. Cũng có khi vì lỡ tay mà học trò phải bị vít tích, thời nói sơ cũng đủ không cần phải đến tụng đình làm chi.

Cha mẹ học trò phải hiểu rằng thầy giáo mà không có oai quyền, học trò ỷ thế cha mẹ mà không sợ thầy, thời học trò ấy không thể nào học cho nên được.

VIỆT-NAM

NHỰT-KÝ

Nếu tôi được bình phẩm Cải-lương

Nhà quê nầy vẫn thường được coi hát Cải-lương. Hôm rồi đây nhờ mình phụ việc trong Tòa-Soạn nên được mời đi xem bạn Huỳnh-Kỳ diễn tại rạp hát Tây.

Nhà quê đâu được viết bài bình phẩm!

Mình chỉ giữ mục NHỰT-KÝ viết câu chuyện chung quanh vậy thôi. Nhơn dịp mình viết bài hôm nay, mình tỏ mình được bình phẩm mình mới nói sao đây?

Mình nói:

Hát Cải-lương là một thứ hát tốt hay không thì « ông » lâu được.

Là vì điệu hát đã bỉ thôi, mà cách sắp đặt lại quá tệ. Còn thấy tuồng có đôi kẹp phản động đôi nét qua đi.

Mình đã đốt lắm rồi mà hy vọng đôi lần.

Người trong một xã hội được tin hoa mới hy khiến thông tin theo thì biểu hi kịch dy mông lâu sao được.

Hát sao nửa đêm mới không có điệu nào [illegible] điệu nào làm cho người nông chí trên [illegible] đôi cả. Chỉ nghe người khóc kể rên, [illegible] thảm thiết sầu; chỉ thấy cung [illegible] lay lay, lay!

[illegible] của họ là [illegible] nhau khóc nhau [illegible]

Hát annam mà chỉ thấy người khách ở nhà Tây nói tiếng Annam.

Nói chuyện bên Nam mà dân kẹp được mấy [illegible] Âu (mão học sinh Pháp ăn trang Tây, y phục đời Louis 14) hoặc mặc đồ Tàu, hoặc mặc đồ Ấn-độ, mà cũng trong lớp tuồng đó.

[illegible] bỏ tích thì bỏ tích người Tàu [illegible] tuồng, hát tuồng ở [illegible] mà chẳng xem thấy ở [illegible]. Thành ra thì một người mang mặt quốc, người kia ngưng đã lâu mà người [illegible] cho người kia dom.

Hỏi thì điều không [illegible] mà [illegible] không rõ.

[illegible] tuồng [illegible] thiên tương!

Ấy vậy cũng gọi là Cải-lương.

Mà cũng thật hay và hay thật!

Việt-Nam ta hiện nay đã mất tư cách của một bước cần-minh, cho nên trong xứ trăm việc rối trăm vít đều lộn xộn không phân Đông Tây. Hát cải-lương quả là hình dạng của xã hội ta vậy.

Tôi đây phải thôi, không thì mình con nói nữa, nói thì nói thế cho ai [illegible] mình cũng đi coi chơi, dang biết cái tệ của xã hội mình chơi, để chơi cái nỗi bỏ [illegible] đồng bào chơi.

NHÀ QUÊ

Bài văn tế của chánh-phủ

QUỐC DÂN TRUY ĐIỆN LÊ-NGUYÊN-HỒNG

Than ôi! Hoàng Viêm xa cách, dân khí mơ màng, hai trăm năm Mãn-tộc hoành hành, bốn trăm triệu nhơn dân tôi mọi.

Trời không nợ Trung-hoa mãi mãi, sinh bậc tiên giác hiền lương; đại nghĩa tuyên dương, khí dân sôi nổi, một đấy Giang Hán, tiếp gót khởi lên, súng nổ đạn bay. Thanh-triều mất vía.

Lúc bấy giờ truyền hịch bốn phương, chẳng bao lâu mà giang-sơn thâu gọn; cờ Cộng-hòa dựng đầu Đông-Á, bước dân quyền nối gót Âu-châu, lòng người hợp với lẽ trời, nghĩa khí rất là chân chánh.

Chẳng để vận nước gặp cơn nguy biến, lũ gian hùng nhân dịp lung tung.

Đương lúc thời thế nguy nghi, mà chánh khí một niềm chung thủy, hai lượt tay cầm quyền chánh, trải qua họa hoạn máy lần, một niềm bay tỏ tấm cam, bốn bề ai mà chẳng thấy.

Khi thôi việc lui về bến bể, bỏ vinh hoa như vứt giày rơm, đời nầy dễ có mấy tay, lòng ấy nên nghi thanh sử.

Song tiên sanh không phải như ai, vui ngày tháng mà quên việc nước, khi quốc quân bắc phạt, bày mưu vạch chước rất nhiều.

Nào ngờ vận nước gặp phải hồi đen, con tạo ghét ghen chi lắm nhỉ! Bệnh chưa kịp chữa, tiên sanh đã vượt theo tiên, cuộc đời như giấc chiêm bao, những điều trong thấy đã đau đớn lòng.

Than ôi! bia vàng còn đó, di tượng còn đây, mà thân ngọc mình vàng đi đâu vắng tẻ, nhớ công tiên liệt, quốc dân xiết nỗi thảm sầu!

Một nén hương thơm, ba ly rượu lạt, trước linh dân tỏ lòng thương kính, tiên sanh có thấu tình chăng?

Còn việc cách mạng chưa đặng thành công, toàn thể quốc dân hết lòng gắng gỏi.

Câu đối quốc dân chánh phủ điếu Lê-nguyên-Hồng.

Cơ đồ gây lại Hoàng Viêm, dân tộc vẻ vang bia lịch sử.

Nghĩa sự nối đong Giang Hán, nước nhà yên định cát nguyên huân.

Lời rao vắn tắt

(Petites annonces)

GIÁ TIỀN

MỘT TUẦN LỄ	1 $ 00
HAI TUẦN LỄ	1 [illegible]
MỘT THÁNG	1 [illegible]
HAI THÁNG	2 [illegible]

Độc giả muốn gởi rao sự chi thì xin nói vắn tắt chừng được 6, 7 hàng chữ trong một cột báo thôi.

Đông Dương Lao-Động đảng

KHÔNG PHẢI LÀ MỘT ĐẢNG PHẢI ANNAM

Ấy là một câu của báo Nhựt Tân nói trong số 135 xuất bản ngày thứ năm 8 Novembre 1928. Nguyên văn câu ấy như vầy.

« Đ. L. Đ. là một đảng có chủ nghĩa quốc tế, nên trong điều lệ có khoản : bất thấy những người Lao-động không bạng giai cấp chủng tộc nào đều xin vào chưn đảng viên hành sự.

Vậy thì đảng ấy không phải là một đảng của người Annam, không thuộc vào các đảng tôi buộc phải kể ra trong bài « Khảo cứu về đảng phái ở Nam-kỳ »

Con xưa nay đảng lấy làm những việc gì có ảnh hưởng cho tương lai Nam-Việt, đảng ấy đối với công chúng Tây Nam có bao nhiêu giá trị, xin miễn nghị. Năm câu trả lời của báo Nhựt Tân là năm cái tang chứng đủ khiến cho dân lao-động Annam muốn cũng không muốn nhập đảng.

Về chuyện báo Nhựt-Tân công kích hoặc toàn dân Lập Hiến hoặc riêng đảng viên, tôi xin nhượng cho các ông ấy cái quyền trả lời. Tưởng đảng viên của đảng Lập Hiến đều là người có học nhiều, biết cầm viết, nếu xét rằng cần phải trả lời cho báo Nhựt-Tân thì đã trả lời rồi không đợi có tôi mới gây bút chiến.

Vài lời hỏi ông Giác-Ngạn

Trong báo Nhựt Tân ông Giác Ngạn kêu tôi bằng ông Tiêu và nói rằng dùng Tiêu Nguyên (sao không dùng tiêu cà) làm tướng thì càng rõ sở hành đảng lập hiến là bất chánh, trình độ Đuốc Nhà Nam là ấu trĩ nữa.

Tại sao vậy?

Sở hành đảng L. H. bất chánh, trình độ Đ. N. N. ấu trĩ, có tại dùng tôi làm tướng chăng?

Kêu tôi bằng tiêu nguyên, tiêu cà, có đủ làm cho tôi phục tài biện luận của mấy chủ bút báo *Nhựt Tân* chăng? Hột tiêu là một giống bé nhỏ mà cay, tôi xin cám ơn ông Giác Ngạn đổi tên tôi.

Luôn dịp xin ông làm ơn đổi dùm tên ông chủ *Nhựt Tân Báo* là Cao Hải Đề tiên sinh, chớ để vậy trái tai gai mắt lắm. Hải Đề là đáy biển mà cao với ai?

Chữ nghĩa giả giận quá!

CỔ NGUYỆT NGUYÊN

(Toà kiểm duyệt bỏ)

Một cậu diễn thuyết rất gan ruột

Một cậu kia xuất dương ăn học dặng ít lâu, ngày trở về quê-cha đất-tổ, thì cũng có ra làm việc nọ, việc kia. Bữa nọ cậu ta ngồi suy nghĩ rằng : « *Mình* cũng ra đứng làm người như thiên hạ, mà mình cũng có được một chút ít tài năng. Vì mình có tánh hay thương người nhược chất liễu-bồ, nên chẳng hề nở, trong lúc giận về câu chuyện nhà, mà làm cho vây hoa nát liễu. Một việc qua một việc, lâu ngày chầy tháng, làm cho mình thành ra yếu-ớt với đàn-bà, rồi phải cam chịu miệng thế, cho mình là *thằng Lãnh* ! »

Cậu ta nghĩ càng tức càng đau, nên ngày nọ cậu ta nghĩ ra một kế «trị đàn bà» là cậu ta chạy lối xóm kiếm tìm được 6, 7 ông bạn cũng đồng bịnh như cậu ta, bèn tỏ cho mấy ông bạn ấy hiểu rằng : « mình là một người trong xã-hội, thường ra gánh vác việc đời, nếu mà mình có bịnh ấy, chẳng sớm lo trừ cho tuyệt, một ngày nọ thiên hạ đều hay căn bịnh của mình, thì khó cho mình ra ăn lo việc nước việc dân cho đặng. Ai dám tin mà mình hòng nói cho ai nghe cho ! »

— Căn bịnh của chúng ta là thuộc về «gia đình» là khác, còn việc dân việc nước là việc xã-hội là khác chớ?

— Ôi! mấy ông đứng có cãi tôi! tôi nghe đã đầy tai rồi. Tôi xin nói nhỏ cho mấy ông rõ : « chuyện nhà mình mà mình lo chẳng xong, hướng hồ là việc xã hội, biết không? »

À! phải! mà bây giờ Cậu tính thế nào chúng tôi đều nghe theo hết!

— Ngày rằm là tốt ngày, chúng ta đều tụ đến Lăng-Ông Bà-chiểu, tới đó cho đúng giờ, tôi làm một bài đít-cua tôi đọc cho mấy ông nghe, rồi thề nguyền cùng nhau, từ rày sắp lên chúng ta phải rán mà rửa cái nhục ấy....

— Được! chúng tôi đều chịu hết, y như lời, 8 giờ sáng bữa rằm.

Chẳng biết may hay rủi, mà khiến có người nghe, bèn học cùng mợ-ta, mợ ta lập tức lên cậu ta mà đi cho vợ mấy ông ấy nghe câu chuyện như vậy, rồi mợ ta lại sắp đặt cùng mấy bà ấy, ngày giờ đó chúng ta phải làm như vầy... như vầy.... mấy bà đều vừa lòng đẹp ý cả.

Ngày giờ thấm thoát đến rằm, chừng lối gần 8 giờ, thì thấy mấy ông tề tựu gần đủ. Chừng đúng 8 giờ thì thấy cậu ta ăn mặc đoan trang, tay cầm xấp giấy thẳng vào lăng-ông, tỏ cho ông từ rõ, xin ông từ lên nhan đèn và khép cửa lại, đoạn cậu ta mới thót lên đứng trên cái bàn đã sắp đặt sẵn trước bàn thờ ông đó. Cậu ta mới cất tiếng lên như vầy:

« Ngày nầy tháng nầy, chúng ta đều phải đồng tâm hiệp lực, mà rửa cái nhục trong nhà, mới mong khua môi với chúng dặng cho... »

Vừa đọc tới đây thì nghe tiếng đàn-bà và la và chửi và đập nghe bốp bốp làm cho mấy anh đàn ông tông cửa chạy thôi trối chết! mạnh ai nấy trốn mấy lánh mình.— (may cho cậu ta, là mợ ta bị ông cha ở lục-tỉnh mới lên nên mợ ta đi không dặng).— Nên đám Sư-tử Hà-Đông nầy trở về cho chúa-dân hay. Chúa-dân rất mừng!

Còn mấy ông: Chừng nửa giờ, ngho vắng tiếng, mấy ông mới sẻ lén chường mặt ra lần lần, coi lại thì ông chủ-hội không có đây, mấy ông trở lại lăng-ông, thì thấy Cậu-ta còn đứng trên bàn, hai tay còn cầm tờ đít-cua đưa ra trước mặt cặp con mắt thì trợn ra rất lớn.

Mấy ông bước vào gần tới thấy vậy, thì ai ai đều kính phục vô cùng, đều nói nhau : « vậy mới đáng là chánh-chủ-hội cho dân; chúng ta đều chạy trối chết, mà Cậu không rời một bước thiệt là gan ruột cho chơ. Chừng lại gần vỗ kêu, thì Cậu ta cứng ngắt cả mình, kêu riết một hồi mới thấy cục cựa, nháy mắt cho.

Mấy ông bèn nói : « thiệt Cậu như vậy mới đáng làm đầu cho mấy anh em chúng tôi; đáng phục biết chừng nào nói! »

— Đáng phục gì hà? Mấy ông còn chạy dặng, tôi chết điến cả người chạy không dặng, tôi nghe la và chửi và đập bốp bốp, thì chắc có vợ tôi rồi, hồn khôn tôi nó chạy đâu mất. Nếu mấy ông không có trở lại trì hồn thì chắc tôi chết luôn, chớ kính phục tôi giống gì hà?

— Ôi! trời đất ơi! Cậu còn sợ quá hơn chúng tôi nữa, cho đến đổi quỳnh chạy không được, vậy mà giỏi giống gì đâu nà?

— Ai nói với mấy ông rằng giỏi ri, đều làm cần may coi.... nếu không sợ mợ nó, thì làm sao có mấy căn phố, và cái nhà. hà...

SÁU-DU

Đính chính

Trong số báo 135 ngày thứ năm 8 Novembre 1928, bài « Khảo cứu về đảng phái ở Nam-kỳ » có nói rằng : « Đảng Lao-động Đông Dương, Đảng Cộng-sản Annam, Đảng Cộng-sản Đông Dương, Đảng Cộng-sản Việt-Nam, Đảng Cộng-sản Đông Dương, Đảng Cộng-sản Ann

Photo KHÁNH-KÝ

56, Boulevard Bonard

:-: SAIGON :-:

Chụp bông và truyền môn rọi hình lớn vừa tốt vừa khéo mà lại rẻ

30 × 40	Màu đen tử	5 $ 50	cho tới	6 $ 50
	— nâu —	7 00	—	8 00
50 × 60	Màu đen —	9 00	—	15 00
	— nâu —	12 00	—	17 00
50 × 60	Hình vẽ bằng mực			20 00

Ai muốn làm màu thì thêm tiền tùy cỡ lớn nhỏ

Trong hình muốn sửa đổi cách nào cũng được

Quí khách muốn đúng cỡ nào thì xin gởi hình kiểu, gởi nhà giấy thép và khi làm rồi chúng tôi sẽ gởi cách lãnh hóa giao ngân rất tiện lắm

HIỆU

Nguyễn-đức-Nhuận

SAIGON

Hiệu NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN, tôi mở mang thành lập đã 10 năm nay hàng hóa gởi mua, Ở Anh có ở Pháp có, Mỹ có; có lưu thông bán tỉ khắp cả Nam, Trung, Bắc, ba kỳ.

Ôm phát đạt chông mau thật là nhờ ở tấm lòng đồng bào yêu và tin Bổn-hiệu.

Đồng-bào quí-khách ai muốn mua thứ gì cũng có, sa-tanh, tế, gấm, lụa, sâm-chung, vân vân..., đủ cả các thứ và các màu. Đồ tốt bán phải giá.

Bổn-hiệu có làm Đại-lý thứ áo mưa hiệu « THE DRAGON » là hiệu nổi tiếng tốt lắm và tốt hơn hết.

Áo mưa hiệu « THE DRAGON » đặt bằng chỉ sì màu xanh có lót, có Celulaire, nắt ghi vô trong. Vì cự sì-đắt thì chúng tôi đã hết sức kỹ lưỡng đặt theo sì-tất người Annam, mặt vô thì vừa, chớ không rộng thình-thình như áo mưa mua ngay bên Tây.

Gần mùa lạnh

Bổn-hiệu mới có đặt qua thứ sì nỉ, nhẹ, nhẹ tốt, đen mười như nhung, một áo ấm đáng giá 10 p. 50 cũng có nhiều lắm sì tốt để may áo-phơi.

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

42, Rue Catinat, và Rue Vannier (cửa cũ,

SAIGON

Bên Pháp qua

Chiếc Chenonceaux, ở Pháp sẽ đến ngày 24-11.
Chiếc Jamaique, » » » » 26-11.
Chiếc Porthos, » » » » 27-11.
Chiếc de la Tour » » » » 28-11.
Chiếc Paul Lecat « Trung-Huê sẽ đến ngày le 23-11.
Chiếc Claude Chappe ở Bắckỳ sẽ đến ngày 28-11.

Tàu đi các nước

Chiếc Commandant Mages, đi Pháp ngày 19-11-5 giờ chiều.
Chiếc Cap Tourane » » » 20-11-5 » »
Chiếc Paul Lecat » » » 27-11-5 » »
Chiếc de la Tour, đi Bắckỳ » 28-11.
Chiếc Chenonceaux đi Trung-Huê ngày 27-11.
Chiếc Houme, đi Singapoire ngày 19-11-4 giờ chiều.

Giá bạc giá lúa và gạo

Ngày 18 Novembre 1928

GIÁ

Kho bạc nhà nước	12.05
Banque de l'Indochine	12.00
Banque Franco Chinoise	12.00
Société Financière Française et Coloniale	11.00
Banque de Saigon	11.05
Chartered Bank	12.05
Hongkong et Shanghai Bank	12.70

GIÁ LÚA

	60 kilos	100 kilos
Thaileng	4.10	6.70
Caotang	4.35	7.14
Saigon	4.75	7.85
Rạchgiá	4.80	7.92

GIÁ GẠO

	60 kilos	100 kilos
Gạo số 1 (trắng 25 %)	6.50	10.71
» 2 (trắng 40 %)	6.30	10.38
» 3 (trắng 65 %)	5.90	9.70

HÃY MUA THỬ MỘT CAI XE HƠI CỦA HÃNG

Auto-Hall

có đủ kiểu thanh lịch và GIÁ RẺ

BÁN CHỊU cho trả trọn năm

Hãy đến E. BAINIER AUTO-HALL mà thương nghị

Chết mà chưa chôn, thuốc này cứu sống

Có nhiều người ghiền á-phiện lỡ rồi, xét thấy việc lợi hại vinh nhục muốn thôi hút, kiếm thuốc điều trị bỏ á-phiện. Thuở nay cũng có hiếm thuốc hộp thấy, song tuy có uống thuốc mà cũng còn bị hành phá khó chịu, mắt mũi lạnh, lạc miệng, bỏ cơm bỏ cháo, nằm mà mang, từ trên đường ngã rớt xuống đất mà không hay. Còn như ai dành liều, bỏ tức ngay, thì càng khó chịu hơn nữa, bủng rủng lay chơn, mỏi mệt, ngáp, ho, khạc, nhiều nước dãi, đau bụng sình ruột, vọp bẻ, vân vân. Thấy sự hại cho đời như vậy, nên tôi tiềm ra một phương thuốc bỏ á-phiện rất dễ. Có nhiều người hút đã lớn mà lần nằm, uống thuốc nầy cũng bỏ được. Dầu ai đã chịu đau phế nào, mà quyết lòng bỏ, uống thuốc nầy bỏ cũng như chơi, vì thuốc nầy khi đến cử hút, uống nó vô thì « đã » cũng như có hút rồi vậy, cũng vui vẻ khoái-khoáng chánh-oánh, không mỏi mệt, không buồn bực, không hành, không phá chi hết, mà được lời, 1 — Tiền thuốc nầy giá không bằng nửa tiền á-phiện của mình hút, 2 — Thong thả ngày giờ, khỏi phải nằm tại bàn đèn hết bao nhiêu thì giờ và 3 — Lời vô số là tự hậu gờ cối được khỏi cái ách á-phiện, hết gầy mòn, xanh xao, được đỏ da thắm thịt lại như lúc chưa ghiền. Tôi vẫn muốn giúp anh em giải thoát cái nạng á-phiện mà thôi, là tôi muốn thành nhơn chi mỹ, chớ không ý dục lợi. Nên có mấy lời nầy cho anh em các tỉnh xa được hay, có ai đốc chí muốn bỏ á-phiện, xin mời đến tôi tại « Gladinh, giáp phố lầu bảy cửa ngay đường xe điện và chợ Bà-chiểu » mà thương nghị thì phương tiện hơn, cho giấy mật đặng tôi hỏi cho hiểu rõ cách ghiền ra làm sao cho biết chắc đặng tây bịnh mà cho thuốc. Như ai không tiện bề thân hành đến nhà tôi thì viết thơ nói cho rõ: « mình ghiền đã bao lâu? hiện nay hút mỗi ngày mấy cữ? cữ nào hết bao nhiêu á-phiện? thường hay uống rượu không? nhậu hay uống rượu thì mỗi khi uống hết bao nhiêu rượu gì? và gởi số tiền bằng giá á-phiện của mình hút trong hai tuần lễ và tiền gởi thuốc, tôi sẽ gởi thuốc và thư riêng chỉ rõ cách dùng thuốc. Dùng hết thuốc thì hết ghiền, đến vô đến bao nhiêu tuổi nữa cũng không phải hút trở lại. Gởi thơ cho tôi, hoặc giấy thép và mandat thì đề: « MONSIEUR NGUYỄN-TRỌNG-ĐẠM À GIADINH »

NGUYỄN-TRỌNG-ĐẠM
Kính-cáo

Diệp may có một

Kể từ ngày 20 Octobre 1928, tới ngày 15 Décembre 1928, tại hàng

DỆT HÀNG LỤA

P. LÊ-PHAT-VỊNH

Quai de Belgique, Cauthe -:- Téléphone N° 627

có bán những hàng, lụa, nhiễu, dệt tại hàng và có đủ bán 2.000 cây lãnh đen.

Bán sụt giá, rẻ nhiều, vì muốn bán tất đặng sửa dọn hàng lại cho rộng lớn, ngày ngoa.

Các thứ hàng đều chắc, tốt, nhuộm không phai, nếu hàng xấu cũng phải màu thì ông Lê-phát-Vịnh chịu bồi tiền mua lấy số.

Xin mời quí ông, quí bà đến, trước xem công nghệ của người Annam sáng tạo, sau mua hàng của người Annam bán giá rẻ.

Quí-vị thương-gia

Quí vị thương gia và điền chủ ở Saigon, Cholon, Mytho, Thudaumột, Bienhoa cũng mấy tỉnh lân cận

Vì sao mà mấy ông không thấy lời lỗ cho đành rành, như cái nhà buôn người Langsa vậy??...

Và một hai khi phải bị khánh tận lời mà không thấy, lỗ không hay là vậy...

Muốn tránh cho khỏi mấy sự đó thì quí ông hãy chịu tốn lối 30 p. tới 50 p. mỗi tháng, thì sổ sách ông, sẽ có một người Langsa trước học tại trường cao đẳng thương mãi ở Paris, lãnh bao hết và sắp đặt một cách kỹ lưỡng theo luật thương mãi.

Như vậy mỗi tháng thấy rõ ràng lời lỗ, nơi đâu, xài phí cách nào...

Xin viết thơ hay là đến tại nhà M. Nguyễn-phong-Tân « *Paris Modes Tailor* » 2 rue Sabourain mà thương nghị.

DUY-TÂN THƯ-XÃ

CƠ-QUAN TRUYỀN-BÁ CHƯ-NGHĨA « DUY-TÂN »

Số nhà 32, rue d'Arlès, Saigon

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

1° Cao-đẳng Quốc-dân (Phan-bội-Châu) 0 $ 30.

2° Luân-lý vấn-đáp (Phan-bội-Châu) 0 $ 15.

3° Thân Tự do I, (Ngọc-Sơn và Hoàn-Hiệt) 0 $ 15.

SÁCH IN GẦN XONG

« Gương Cách mạng I » dày 70 trang giá: 0 $ 50

SÁCH ĐƯƠNG IN

« Gương ái-quốc I »

Giá bán sỉ của bổn-xã nhứt định như sau nầy:

Từ 50 quyển trở lên hoa-hồng 25 %.

Từ 50 quyển trở xuống 20 %.

Thơ mua có Mandat cước-phí về phần bổn xã chịu.

Mandat và thơ từ đó

M. NGUYỄN-TÍNH-YÊN,
Duy-Tân Thư-Xã.

PHƯỚC NGUYÊN

Tailleur Modern

N° 14, Amiral Courbet, — Saigon

Tiệm tôi may y-phục Tây, Nam, đủ kiểu theo lối kiểm thời, *thợ các thiện-nghệ, thợ may tinh xảo, giá rẻ hơn các tiệm.*

Xin quí khách đến tiệm tôi, may một bộ mặc thử, mới rõ là lời tôi nói không ngoa.

PHƯỚC-NGUYÊN.

Sách hữu ích

Nên mua cuốn « *Nhựt-Dụng Tự-Hàn* » có đủ những nào thức các tờ giấy như là: Bán, cầm, thế, tương-phân, chúc-ngôn cho, tốt, tờ hội Bổn-tộc, tờ phá hương hỏa, vân vân., đặt để phải cách lắm, có giải nghĩa luật lệ của người Bổn-Quốc; tờ nào làm đủ phép, tờ nào phải bị hủy.

Giá mỗi cuốn 1 $ 00

Ai muốn mua viết thơ cho M. Lê-văn-Giỏi, ở Saigon, 93 đường Pellerin.

NGUYỄN-VĂN-CHỨC

88, Rue Amiral Courbet

SAIGON

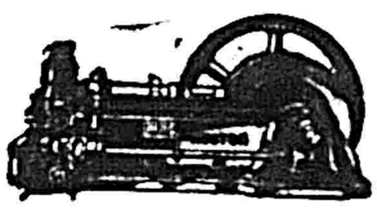

Thiện nghệ về máy xay lúa gạo, đã ráp hơn 40 cái nhà máy rồi đều đặng vừa lòng quí khách

Máy xay chạy bằng moteur đầu Mazout hay là máy lửa chạm trấu, lớn nhỏ đủ kiểu, mua bán thật thà, bảo kiết gạo không nát và không hao, giá phải chăng.

RẺ THIỆT RẺ — RẺ THIỆT RẺ

VALISES

Đủ kiểu — Bằng da

TRỮ BÁN TẠI HIỆU

Nguyễn-văn Trận

94-96, Bd Bonnard

SAIGON

TÉLÉPHONE: N° 178

Cù là? Cù là? Mà phải thứ thiệt không?

Thưa phải, dầu nầy của nhà thuốc « *NGUYEN-VAN-TRI* » ở Mytho, mới làm ra, và tại đó có bán đủ các thứ thuốc tây như mấy nhà Đại-dược-phòng langsa ở Saigon vậy.

Hiện trạng các chánh đảng nước Pháp

Đoàn thanh-niên thương nước

(Tiếp theo)

Mà phản đối nước Đức, phải phản đối cho đám nơi, cho nên ông Hầu-vê chủ trương đuổi xã-hội-chủ-nghĩa nước Phổ cho hết nói (Chủ nghĩa Mã-khắc-tư).

Ông ta nói rằng « Chế độ tư bổn ngày nay chưa được hoàn toàn tốt đẹp, chớ độ một trăm năm nữa, của cải trong mặt đất thêm lớn gấp năm, bọn thợ thuyền nước Đức phản đối các nhà tư bổn thật là ngu quá ». Ông Hầu-vê trước kia vẫn là một nhà phản đối chủ nghĩa quốc-gia, nay lại nói một đảng quảng một nẻo thật đã lạ thay!

C Đảng Dân-chủ

(Parti Démocratepopulaire)

Đảng Dân-chủ thành lập trong năm 1924, mục đích của đảng ấy là: « Cho điều tín giáo tự do là để lợi dụng thực hành chánh trị, và họ muốn đánh đổ cái chánh sách bảo-thủ trong xã-hội đi. » Đảng Dân-chủ phản đối tả-đảng-đồng-minh, lại công kích đảng Bảo hoàng và đảng Pháp-tây ty

Đảng Dân chủ lại cầm tức đảng Pháp-lân-tây hành-vi, đương bối tuyển cử ở Thượng-nghị-viện trong năm 1925. Bỏ-đã bị họ đánh đổ đi.

Chánh cương đảng Dân-chủ tóm lại mấy điều như sau:

1° Tân thành chánh-thể-cộng-hòa; bình vực quyền lợi chánh-trị cho nhơn dân (tự do tín giáo, tự do giảng giáo, tự do hội họp, tự do xuất bản).

2° Dùng phương pháp hòa bình để cải lương xã hội.

3° Chủ trương việc công dân giáo dục nên chú ý huấn luyện về đạo đức, tôn trọng sự tín ngưỡng và tôn giáo

4° Chánh sách đối với nước ngoài nên lấy việc lợi ích của nước nhà làm trước, đồng thời lại giúm giúp cuộc hợp tác về đường quốc tế nữa.

Hiện nay lãnh tụ đảng Dân-chủ là ông Ty bu (George Thibout) trước làm nghị-viên quốc-hội. Các-ni-giô (Robert Cornilleau) làm chức Bí-thơ ở nghị-viên-đoàn, ông ta làm chủ bút tờ báo Tiểu-dân-chủ (Petit Démocrate)

D) Đảng Dân-chủ-cộng-hòa liên-hợp

(Alliance République Démocratique)

Đảng Dân-chủ-cộng-hòa-liên-hợp do ông Các-nô sáng lập từ năm 1901. Đến năm 1920, lại đổi tên là đảng Xã-hội-dân-chủ-cộng-hòa, (Parti Républicain démocratique et social) song chẳng bao lâu lại đổi theo tên cũ.

Đảng cương đảng ấy cốt gồm trong hai câu nầy: 1° Không phải tánh chất tôn giáo. 2° Chánh sách tự do kinh tế. Ấy là một phương diện quyết không hợp tác với bọn Thiên-chúa giáo-đồ; một phương diện thì phản đối chủ nghĩa xã-hội.

Bởi vì họ theo cái chánh sách tự do kinh tế, đối với các việc kinh tế hay là các đoàn thể chức nghiệp tiếp xúc gần nhau. Giả như mấy người lãnh-tụ trong tổng-hội-nông-công-thương-cộng-hòa, (Comité républicain de Commerce, de l'Industrie et de l'Agriculture) lại là chức viên trọng yếu trong đảng Dân-chủ-cộng-hòa liên hợp. Trong năm 1919, đảng Ái-quốc-liên-hợp tổ chức thành công, cốt nhờ sức đảng cộng-hòa liên-hợp nhiều.

Đảng Dân-chủ-cộng-hòa-liên-hợp tuy là một đảng Bảo-thủ, nhưng không phải là phái phản động, đảng ấy ta nên gọi là tả-phái trong hữu-đảng.

Đảng ấy tán thành chánh sách Lô-nhi của ông Bong-ca-ré, cho nên họ không hoan nghênh điều ước Lô-gia-nạ; họ tán thành về việc nhà nước và giáo-hội phân ly nhưng họ yêu cầu cho giáo-hội được giảng giáo tự do; họ chủ trương ngăn cấm các cơ quan bài công, khôi phục sự tự do cho các bọn công thương; họ phản đối chủ-nghĩa-cộng-sản, tán thành về việc tư bổn và thợ thuyền hợp tác cùng nhau; họ bình vực cải chánh sách thì chánh của ông Bong-ca-ré và phản đối thuế tư bổn.

HOA-LÂM

(Còn nữa)

Ecole Nguyễn-văn-Hiệt

30, Rue Martin des Pallières en face de la gare de Dakao

Dạy học

1° Đánh máy viết (Dactylographe)

2° Làm sổ sách thương mãi (comptabilité)

Học-phí

Học viết bằng máy mỗi tháng... [illegible]

Học làm sổ sách — ... 5 00

Học đủ ba tháng thì thiện nghệ.

Xin đến bản trường xem là viết thơ cho học trường mà thương nghị.

NỢ TÌNH CHƯA TRẢ!

(NGHIỆT-TÌNH TIỂU-THUYẾT)

Tác giả : NGUYỄN-THỊ-QUẾ-HOA

(Cắm trích sao nguyên bản)

IX. — Bức thơ quyến-biệt.

(tiếp theo)

« Ngày nay cơ-hồ phân-chia « đau đớn, trông lại mái tóc thề, « mảnh thơ cũ, mà em chưa vẹt « muôn vàn!

« Anh ôi! Nhân-duyên không « như nguyện, anh chớ khá buồn « rầu. Hai chúng ta đã không thể « hiệp nhau bằng thân-thể, chúng « ta hãy phối-hiệp nhau bằng « linh-hồn, thân-thể còn tiêu-tan, « linh-hồn vẫn đời đời mãi mãi.

« Thôi bao nhiêu đau-khổ em « gần ôm lòng còn duyên lứa đôi « ta xin chờ kiếp khác.

« Kiếp nầy thôi đã trái-duyên, «Non thề biển hẹn xin nguyền kiếp sau

« Gượt lệ chia tay, đau lòng vĩnh-« biệt.»

Em không đáng của anh,

HÀ-LIÊN-HƯƠNG

Bức thơ đó gởi rồi, thiếp ngồi cho mặt..... Than ôi! thiếp đã nói « nhứt nhựt trái-oan, thiên niên bất tuyệt » một ngày oan-trái ngàn năm còn không hay dứt, phương chi ba trăm ngày (10 tháng) yêu-thương!

Yêu thương là kết oan trái, cái oan-trái nầy không biết thiếp phải trả đến kiếp nào!

Mới hôm kia thiếp còn viết một tập ký-sự, phân ra làm 12 khoản, trong đó bàn chuyện triết học, nói chuyện cách-trí, nhân-sự và văn-chương, để tỏ lòng yêu tiên-sanh và nhớ tiên sanh chỉ-vẽ. Nay tự xét mình không đáng cho ai yêu thì viết mà làm chi, bèn đốt-hủy đi, tiêu xong rồi khóc...

Thiếp bối-rối trong nhiều ngày, phần thân nầu thiếp bịnh cầu chưa dứt, nên thiếp phải gượng vui, gượng nói, gượng cười cho qua!

Cái cười chạy quạ nước mắt của thiếp thật là đau-đớn vậy.

Vì đâu nên lỗi chữ tình,
Bởi đau hà phụ công-trình đeo đai

. . .

X. — Gây gánh chung-tình

Gần nửa tháng trời, từ bữa bức thơ quyến-biệt của thiếp gởi đi, thì thiếp không hề nhận đặng thơ phúc-đáp của tiên-sanh. Thiếp sầu não quá, có lẽ tiên-sinh quên thiếp chăng?

Không lẽ thế, tiên-sanh là người mật-tai chánh-đáng, dầu sao cũng phải có đôi hàng cho thiếp hay.

Than ôi! Đã yêu nhau mà không thể hợp được nhau, đã viết thơ quyến-biệt nhau, mà còn trông thơ nhau trả lời, lạ thay! Cái lẽ huyền-bí của tấm lòng thật là khó giải.

Bấy giờ thân-mẫu thiếp nhờ uống thuốc của ông lang bên cạnh nên bịnh-trạng giảm nhiều. Thân nhân bên nhà họ Lê phơn đó bên tương lỗ đến cầu-hôn.

Ấy ai vui vẻ riêng ta khổ-sầu!
Thiếp khổ lòng lắm!

Thiếp tưởng rằng, nếu không hợp với Trần-tiên-sanh được thì cái đi-hận mà thiếp đối với.... xã-hội đầu thân đã nát ra tro-bụi cũng vẫn còn.

Ngày nào, giờ nào thần-hồn thiếp cũng dương như phuông-phất cạnh mình tiên-sanh. Có đêm không biết trong lòng thiếp vì sao mà nóng nảy quá, trí bộn-rộn, tâm-ổ tựa hồ lộn-lạo. Thiếp vội vàng ra sau vườn tựa hồ sen ngồi ngắm nghỉ. Nghĩ đến nhân-tâm thế-sự, thiên-hạ sau xưa: sự đời còn gì khác-khe hơn một đôi nam nữ tâm tình giống, trí-thức hợp mà không được cùng nhau tận hưởng cái lạc-thú của đi-tình!

Thiếp ngồi-ngồi tức dạ, như oán như trách như sầu như tủi, mà oán ai, trách ai, sầu ai, tủi ai? Oán người đời, trách kẻ thế, sầu ông trời già cắt-cỏi, tủi phận mình vô-duyên!

(Còn nữa)

DỜI CHỖ RỒI

Tiệm bán Hột xoàn FRANCOIS-SỰ đã dọn lại số 68 góc đường Bd. Bonnard và Filippini gần chợ mới Saigon, nơi nhà thương thí ngó xéo qua, gần nhà ngủ Nguyên-phong-Cảnh (chỗ căn nhà của Đỗ-văn-Mười bán hàng lúc trước).

Sẵng diệp khai trương M. FRANCOIS-SỰ hạ giá hột xoàn rất rẻ nội trong 2 tháng.

Tin vạn Quốc

PHÁP-QUỐC

Không có ai thế cho ông Bôn Bông-cua (Paul Bonocour)

Hội-đồng Tướng-thơ nhóm lại xét việc ông Bôn Bông-cua từ chức và định rằng : không cần phải có người thế làm chi, bởi vì có ông Bơ-ri-ăn (Briand) thay mặt chánh-phủ ở hội Vạn-quốc rồi.

. . .

ĐỨC-QUỐC

Vấn-đề giải binh tỉnh Rê-na-nie

Ông thủ-tướng Stresemann đọc diễn-văn nói rằng việc rút binh Đồng-minh ra khỏi Rê-na-ni phải giải quyết mau, thời mới có thể mong sự hòa bình các nước được.

Còn về việc bồi thường thì ông nói rằng : nước Đức cũng chịu trả, nhưng Đồng minh phải tùy theo tài chánh của nước Đức mà đòi.

. . .

Y-ĐẠI-LỢI

Tự do viết báo?

Ở tỉnh *Cô-ni*, nước Y-đại-lợi, có 4 tờ báo của tòa thánh nói về tôn giáo.

Mới rồi đây ông thủ-tướng *Mút-xô-li-ni* (Mussolini) ra lịnh cấm báo ấy nói chuyện ngoài việc tôn-giáo, như là văn-chương, tin tức, giá lúa gạo vật thực, ngày giờ xe lửa chạy, ai-tín, và bài quảng cáo về thương-mãi v. v.

Ông *Mút-xô-li-ni* ra luật nầy là có ý cấm các báo nói những việc kể trên kia, để cho tờ báo của đảng *Phát-xít* của ông được độc-quyền!

. . .

NHỰT-BỔN

Đảng thợ thuyền và dân làm ruộng

Dân thợ và người làm ruộng như tá-điền Annam, ở các tỉnh trong nước có phái người đến tại Đông-kinh mà hội nghị đặng bàn tính lập đảng lại, vì năm ngoái chánh phủ cấm đảng ấy.

Cái chương trình hành động của đảng mới thảo ra, được toàn thể phái viên công nhận.

Bao giờ dân tá-điền và dân-thợ Annam hiệp thành một đảng như bên Nhựt??

. . .

Ông *Tôma* (Thomas) hội-trưởng viện quốc-tế lao-động sẽ viếng Đông-Dương

Ông Tô-ma hiện nay ở bên Tau, ông sẽ đến kinh đô Nhựt-Bổn ngày 6 tháng chạp tây. Ông ở lại đó đến đầu tháng giêng năm 1929, rồi ông mới qua Đông-Dương mà quang sát tình hình dân lao-động bên nầy.

Năm 1926, ông Dương-văn-Giáo có gặp ông *Tô-ma* ở thành Rơ-nê-vơ (Genève) là nơi Hội Vạn-quốc nhóm. ông Dương có nói cho ông *Tôma* biết tỏ tường cái tình cảnh dân lao-động Annam và có mời ông sang Đông-Dương.

Nay ông *Tô-ma* giữ lời năm xưa mà qua nước ta; đây rồi ông sẽ gặp bốn bao chủ nhiệm mà bàn tính cùng nhau về vấn-đề Lao-động, để lập ra một cái chương trình hành động rất hữu ích cho đám Lao-động ta.

Ông vua thuốc lậu là ai?

Thuốc lậu sang đôi tìm-la hiệu Tư-ngọc-Liên rất tỉ mỉ, không đau lưng, không tuyệt con, không xổ mũi một nhọc gì hết, mà rất đặng cả và bịnh mới, bịnh cũ lâu năm còn chi biến chứng như là [illegible] mục bẩm mình, nhựt mỗi xương cốt đều mạnh dựt [illegible] độc, vì trong hầm trong bàng quang ra hết, thựt là mầu nhiệm phi thường, nên thiên hạ mới tặng là vua thuốc lậu. Số 27 thuốc tăng trị lậu 1p.00, số 5 thuốc hoàn trị lậu 1p.50, số 9 thuốc tuyệt nọc lậu 1p.00, số [illegible] và số 33. Số 6 thuốc tìm-la 2p.00. Bị lậu và tìm-la thì uống số 3 hay là số 33 với số 6, thuốc đựng trong ve nhỏ có toa dạy uống và cắt nghĩa rõ ràng, bịnh rành rẽ, thơ hỏi thăm phải để có trả lời, thơ mua thuốc phải kê bịnh, cho thật kỹ, bổn hiệu còn bán các thứ thuốc trị bịnh [illegible] răng hay, uống một hai ve là mạnh bịnh. Thuốc bán contre-remboursement có viết thơ cho M. ĐINH-THÀNH-SONG,

Pharm. Cầu-Muối

NHƠN DÂN THÂM SỬ

MỘT CHỮ TRINH

Tác-giả : PHAN-ĐÌNH-LONG

Ngã-Năm (Rạch-giá)

Nước ơi! ơn của người ta chẳng dám quên, mà còn thức tỉnh cho giống nòi ta, đều biết ơn người, cùng nhau lo đào giếng vét sông, giữ gìn lấy nước, đọn nguồn vớt rác làm cho nước động trong sạch luôn luôn, thì chúng ta đây mới phải là hạng dân hữu dụng. Chớ không một giây một phút nào chẳng cần tới người, mà không xét biết ơn người thì khác nào loài cầm thú, loài cỏ cây. Song cầm thú còn ăn thịt được, cỏ cây còn làm cái chụm được, chớ hạng người lẽ có sống như chết, lích gì? Chàng than tới đây, rồi nằm xuống chỗ không nước tách nước ấy.

Xuân-Huê lấy làm lạ hỏi rằng: Người ở đời ngôn hành tương cố mới phải. Từ ngày tôi biết nghĩa cùng thầy (1) đến nay nhờ thầy chỉ dạy mà tôi biết được một hai ý tứ thầy; nay thầy bưng tách nước lên, rồi than vắn thở dài chẳng uống, tôi sợ có sai đi chăng? Vả chăng nước đã nuôi nguồn cứu người, tánh mạng người đều nhờ tới nước, thầy đã xét rõ ràng rồi, lẽ thì nên uống nước cho đã khát, cho khỏe khoắn, rồi lo phương gìn giữ nước, trả ơn nước mới thiệt hành một phải. Chớ thầy cứ thở than, rồi để xuống chẳng uống, thì cố thầy khó, sức thầy yếu lắp ai mà hô hào cổ động, cho nhơn dân biết thương yêu nước, qui trọng nước là một món nuôi sống cả loài người, hay là mấy tiếng thở vắn than dài đó, đã trôn phận sự làm dân đối với nước chăng? Nàng nói tới đây, hai tay bưng nước dưng lên.

Ngọc Cơ bưng tách nước rồi cũng để xuống nói rằng: Minh ôi! tôi khát nước lắm, tôi muốn uống lắm, tôi đã là người biết thương nước, thì chức phận tôi phải làm như mấy lời mình nói đó phải rồi. Song tôi thấy mình hai tay dưng nước cho tôi, làm cho tôi nhớ đến hạng người buôn bán nước, chỉ biết hai tay dưng nước cho người, mà mang chút lợi cốn con, đau đớn tấm hồ biết ngăn nào, nên xác động lương tâm, dầu muốn uống, nuốt sao cho xuống đặng.

Xuân Huê nghe chồng nói mấy lời tâm sự, biết đặt chí của chồng, nên thở lối rằng: Khê-Hiệt biết đâu lòng Hà Hải, Yên-Tước biết đâu chí Hộc-Hồng, thiếp vì nông quá lời xin thầy lượng rộng dung thứ. Rồi nàng sửa soạn cho chồng đi tắm, đi ngủ, nàng ra nhà sau lo nấu cơm canh; năm giờ chiều chàng thức dậy, súc miệng rửa mặt rồi cùng đi ăn cơm.

Cơm nước xong, nàng hỏi chồng rằng: Chúng ở một nhà có một vợ một chồng, cùng con gái nhỏ, dầu chồng có đến chi rui buồn, chẳng nên dứt vợ con, xin thầy cho tôi biết rằng sao hồi chiều thầy buồn lắm vậy?

— Mình ôi, tôi không đến chi mình, từ khi tôi còn cắp sách đi học cho tới lúc đi thi đi khóa, thường ra vào lầu các, lui tới tỉnh thành, thấy biết được nhiều điều đáng nhớ. Rồi đem suy xét mấy lời thánh hiền đã lại trước sau, thì vẫn ôm trong lòng một khối lo cho dân giàu nước mạnh. Khi chưa thi chưa đậu, anh em tôi những tưởng mượn đường hoạn lộ ta bình vực quyền lợi cho nước cho dân. Khi đậu rồi đây, mới biết đường ấy khó lắm. Vì ta một tỉnh mà chung quanh ta đều sạp, ta một thức mà chung quanh ta đều ngủ, ta đi một đường, họ đi một ngả, nghịch hẳn cái chí nghĩa với nhau. Nếu nói ngay ra, thì có thân thế họa, còn nói dựa với họ, thì trong xã-hội thêm một con sâu hút máu ăn thịt người, khó lắm nên tôi lo.

— Vậy thầy lo được kế nào chưa?

— Được rồi mà chưa quyết.

— Thầy đã thưa với anh Cả chưa?

— Thưa rồi.

— Anh Cả hiệp ý không?

— Hiệp ý lắm.

— Vậy thì thầy còn ngại gì mà chưa quyết?

— Mình ôi, việc nầy không phải là tầm thường, được bên nọ mất bên kia, nên khó giải quyết lắm.

Xuân-Huê nói: Từ khi tôi nưng khăn sửa trắp cho thầy tới nay, tôi không khi nào muốn trái ý của chồng, nay thầy có việc lo riêng chi đây, cũng nên cho tôi biết với chớ.

— Cho biết chớ sao không, mà khoan đã.

— Trời ôi, nói thì nói phức cho rồi, chớ ý tôi muốn biết mà thầy hẹn rầy hẹn mai sao?

(Còn nữa)

(1) Tục Trung-kì nhà lễ nghĩa, vợ hay chồng gọi thầy

Saigon. — Imp. NGUYỄN-KHẮC. 102, Rue La Grandière

Xuất bản 10.000 tờ.

Le Gérant : NGUYỄN-ĐÌNH-TRI.